ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

20/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường giằng co biên độ hẹp với thanh khoản sụt giảm, phản ánh tâm lý thận trọng và dòng tiền đứng ngoài quan sát.

2. Dòng tiền phiên hôm nay phân hóa mạnh, tập trung vào các nhóm Thép [4 mã], Xây dựng [4 mã] và Bất động sản [4 mã].

3. Xu hướng trung hạn vẫn suy yếu, tuy nhiên độ rộng cải thiện tích cực xác nhận tín hiệu cân bằng trở lại trong ngắn hạn.

4. Sức mạnh giá tập trung ở nhóm Thép [2 mã] và Nông nghiệp [2 mã], bỏ lại Bất động sản [4 mã] yếu nhất.

5. Nhóm Thép [2 mã] bước vào vùng quá mua, trong khi Bất động sản [3 mã] và Ngân hàng [2 mã] rơi vào quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1691.97

+2.13 (+0.1%)

KLGD: 488,370,176 • giảm 6.0% DoD

VN30-Index

1845.51

+6.33 (+0.3%)

KLGD: 210,136,464 • giảm 6.3% DoD

HNX-Index

257.96

+0.05 (+0.0%)

KLGD: 39,489,336 • giảm 29.7% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	VGS	+8.3%
2	SZC	+6.9%
3	DPG	+6.9%
4	PNJ	+6.8%
5	NKG	+5.7%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	DSE	-6.6%
2	SBT	-6.2%
3	VHM	-4.1%
4	ASM	-3.2%
5	HDB	-2.9%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	PSD	+989%	-9.9%
2	OCB	+511%	0.0%
3	GMD	+337%	+1.9%
4	DPG	+318%	+6.9%
5	SZC	+314%	+6.9%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

▲ GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (BCM, KBC, NTL, SZC)
- **Chứng khoán** (CTS)
- **Hàng May mặc** (GIL)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Hàng điện & điện tử** (PAC)
- **Kho bãi, hậu cần** (VSC)
- **Ngân hàng** (TCB)
- **Nông nghiệp** (DBC)
- **Phân bón** (DDV, LAS)
- **Thép** (HPG, HSG, NKG, VGS)
- **Vận tải Thủy** (VOS)
- **Xây dựng** (CTD, CTR, DPG, VCG)
- **Điện** (NT2, POW)

▼ GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (VHM)
- **Chứng khoán** (DSE)
- **Dịch vụ hàng không** (SCS)
- **Nông nghiệp** (ASM)
- **Thực phẩm** (SBT)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

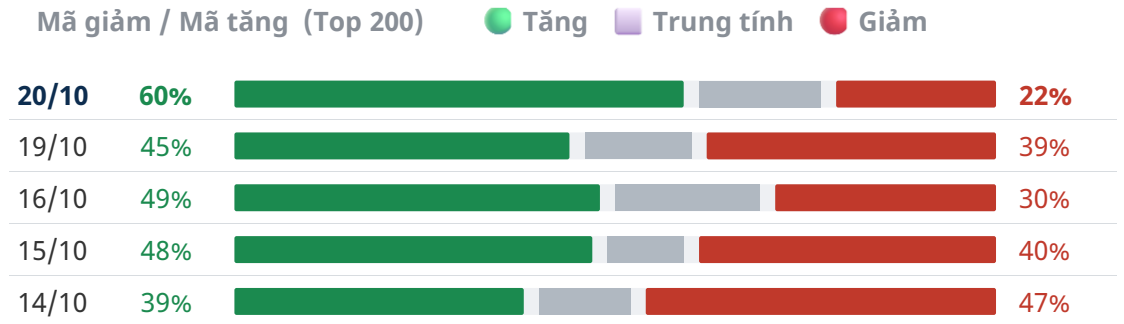
MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
42%	36%	38%
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** **Trung hạn suy yếu; nhưng ngắn hạn giằng co trung tính.**

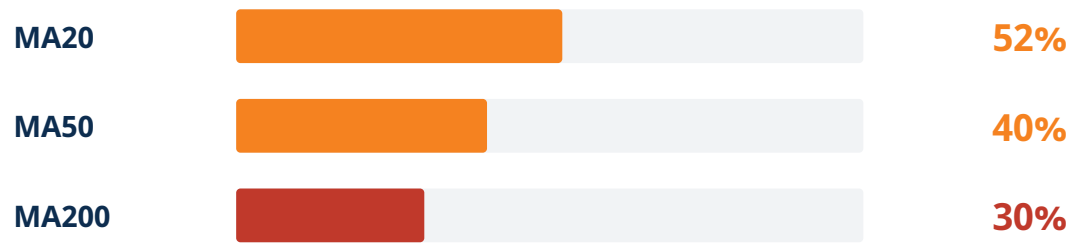
MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

20/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Vận tải Thủy	-0.4%	+16.2%	WEAKENING — Suy yếu	PVT, PVP, MVN
2	Cao su	+1.3%	+12.4%	LEADING — Dẫn dắt	DRI, TRC, PHR
3	Thép	+7.9%	+12.2%	LEADING — Dẫn dắt	TVN, NKG, HSG
4	Phân bón	+0.6%	+12.1%	LEADING — Dẫn dắt	BFC, DCM, DPM
5	Dệt may	+4.3%	+12.0%	LEADING — Dẫn dắt	TNG, MSH, VGT
6	Hóa chất	+8.2%	+11.3%	LEADING — Dẫn dắt	CSV, DDV, DGC
7	Vật liệu xây dựng	+5.0%	+11.2%	LEADING — Dẫn dắt	PLC, HT1, VGC
8	Cảng biển	+3.9%	+11.1%	LEADING — Dẫn dắt	PHP, GMD, HAH
9	Thủy sản	+5.4%	+10.9%	LEADING — Dẫn dắt	ANV, IDI, VHC
10	Thực phẩm	+2.2%	+7.7%	LEADING — Dẫn dắt	IDP, MSN, QNS
11	Bán lẻ	+3.0%	+7.5%	LEADING — Dẫn dắt	PET, FRT, MWG
12	Xây dựng hạ tầng	+7.8%	+7.4%	LEADING — Dẫn dắt	DPG, VCG, HHV
13	Sản xuất giấy	+0.8%	+6.9%	LEADING — Dẫn dắt	DHC, MZG, HHP
14	Điện	+2.6%	+6.3%	LEADING — Dẫn dắt	NT2, POW, SAM
15	Nông nghiệp	+0.0%	+4.2%	LEADING — Dẫn dắt	HAG, PAN, KDC
16	Bảo hiểm	-0.6%	+3.7%	WEAKENING — Suy yếu	BVH, PVI, BMI
17	Nhựa	+0.5%	+3.3%	LEADING — Dẫn dắt	TDP, VTZ, APH
18	Chứng khoán	+6.6%	+2.2%	LEADING — Dẫn dắt	AAS, ORS, CTS
19	Ngân hàng	+1.1%	+2.1%	LEADING — Dẫn dắt	MSB, VPB, TCB
20	Quỹ đầu tư	+1.4%	+2.0%	LEADING — Dẫn dắt	FUESSVFL, FUEVFVND, E1VFVN30
21	Dịch vụ hàng không	+0.4%	+1.9%	LEADING — Dẫn dắt	ACV, HVN, VJC
22	Xăng dầu	-0.1%	+1.1%	WEAKENING — Suy yếu	BSR, OIL, PLX
23	Ô tô	+1.4%	-0.6%	IMPROVING — Hồi phục	HHS, HUT, HAX
24	Bất động sản	+1.6%	-1.2%	IMPROVING — Hồi phục	CII, BCM, SZC
25	Viễn thông	+1.6%	-1.3%	IMPROVING — Hồi phục	FOX, CTR, ELC
26	Dầu khí	+0.2%	-2.1%	IMPROVING — Hồi phục	PVD, PVC, GAS

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 19
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 3
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 4
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 0
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

20/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PLC	Nhựa đường	94	93	92	94
2	NKG	Thép	96	91	81	93
3	IDI	Nông nghiệp	94	92	86	93
4	HT1	Vật liệu xây dựng	91	92	88	92
5	CSV	Hóa chất	91	93	83	92
6	VGS	Thép	97	91	70	92
7	TNG	Hàng May mặc	88	94	92	92
8	ANV	Nông nghiệp	89	95	83	91
9	LAS	Phân bón	90	90	84	90
10	DPG	Xây dựng	92	90	79	90

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	VHM	Bất động sản	4	7	16	7
2	LPB	Ngân hàng	11	5	4	8
3	STB	Ngân hàng	9	4	17	9
4	ASM	Nông nghiệp	10	8	9	9
5	DSE	Chứng khoán	4	9	23	9
6	SCS	Dịch vụ hàng không	6	12	19	10
7	NVL	Bất động sản	12	8	18	12
8	VIC	Bất động sản	8	13	42	15
9	SSB	Ngân hàng	11	2	69	17
10	VPI	Bất động sản	20	7	27	17

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

20/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**KDC**	Thực phẩm	50.7	40% trong band
2	**VAB**	Ngân hàng	9.0	38% trong band
3	**MZG**	Khác	11.7	47% trong band
4	**ABB**	Ngân hàng	17.6	44% trong band
5	**KSF**	Khác	73.8	9% trong band
6	**EVF**	Tài chính đặc biệt	11.4	45% trong band
7	**VPL**	Dịch vụ giải trí	80.5	79% trong band
8	**ORS**	Chứng khoán	13.7	100% trong band
9	**VSC**	Kho bãi, hậu cần	13.4	78% trong band
10	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	67% trong band
11	**PDR**	Bất động sản	11.3	67% trong band
12	**DXG**	Bất động sản	10.2	70% trong band
13	**VC3**	Bất động sản	23.1	15% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Kho bãi, hậu cần (GMD) • Ngân hàng (MSB)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Hàng May mặc (MSH, TNG) • Nông nghiệp (ANV, IDI) • Chứng khoán (AAS) • Hóa chất (CSV) • Nhựa đường (PLC) • Phân bón (LAS) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Xây dựng (CTD) • Điện (NT2)
1 THÁNG	Xây dựng (CII, CTI, DPG, VCG) • Bất động sản (IJC, KBC, SZC) • Thép (HSG, NKG, VGS) • Chứng khoán (CTS, ORS) • Hàng điện & điện tử (PAC) • Khai khoáng (KSB) • Ngân hàng (TCB) • Nông nghiệp (DBC) • Phân bón (DDV) • Đồ uống & giải khát (NAF)
1 TUẦN	Bất động sản (BCM, CEO, DXG, HDC, IDC, KDH, NTL, PDR, SIP, TAL, TCH, TDC, TIG, VRE) • Chứng khoán (AGR, BSI, BVS, FTS, SHS, SSI, VCI, VDS, VIX, VND) • Ngân hàng (ABB, OCB, TPB, VAB) • Xây dựng (C4G, CTR, FCN, LCG) • Bán lẻ (DGW, FRT, MWG) • Thực phẩm (KDC, MSN, PAN) • Hàng May mặc (GIL, VGT) • Kho bãi, hậu cần (HAH, VSC) • Phân bón (DCM, DPM) • Ô tô & phụ tùng (HHS, HUT) • Điện (GEG, REE) • Chuyển phát nhanh (VTP) • Dầu khí (PVD) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Dịch vụ giải trí (VPL) • Hàng cá nhân (PNJ) • Hóa chất (DGC) • Nhựa, cao su & sợi (DPR) • Nông nghiệp (VHC) • Thiết bị điện (GEX) • Thép (HPG) • Vận tải Thủy (VOS) • Vật liệu xây dựng (VGC)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	Bảo hiểm (BIC) • Bất động sản (TIG) • Chứng khoán (DSE) • Dịch vụ hàng không (SCS) • Nông nghiệp (ASM)
3 THÁNG	Bất động sản (VHM) • Vật liệu xây dựng (BMP)
1 THÁNG	Ngân hàng (NAB, VCB) • Dầu khí (OIL) • Thực phẩm (SBT)
1 TUẦN	Ngân hàng (ACB, HDB, VAB, VIB, VPB) • Bất động sản (KHG, VC3) • Bia (SAB) • Bảo hiểm (BVH) • Chứng khoán (VFS) • Nông nghiệp (BAF) • Vật liệu xây dựng (NTP) • Xây dựng (C4G)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Thép** (NKG, VGS)
- **Bất động sản** (TDC)
- **Hàng May mặc** (MSH)
- **Hóa chất** (CSV)
- **Khai khoáng** (KSB)
- **Máy công nghiệp** (VEA)
- **Ngân hàng** (MSB)
- **Nhựa đường** (PLC)
- **Phân bón** (BFC)
- **Vật liệu xây dựng** (HT1)
- **Điện** (NT2)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (HPX, TIG, VHM)
- **Dịch vụ hàng không** (SCS, VJC)
- **Ngân hàng** (SHB, STB)
- **Chứng khoán** (DSE)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Nông nghiệp** (ASM)
- **Thực phẩm** (SBT)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.